



VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Báo cáo thị trường NGÀNH HÀNG LÚA GẠO



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO THÁNG 08/2025

THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO THẾ GIỚI

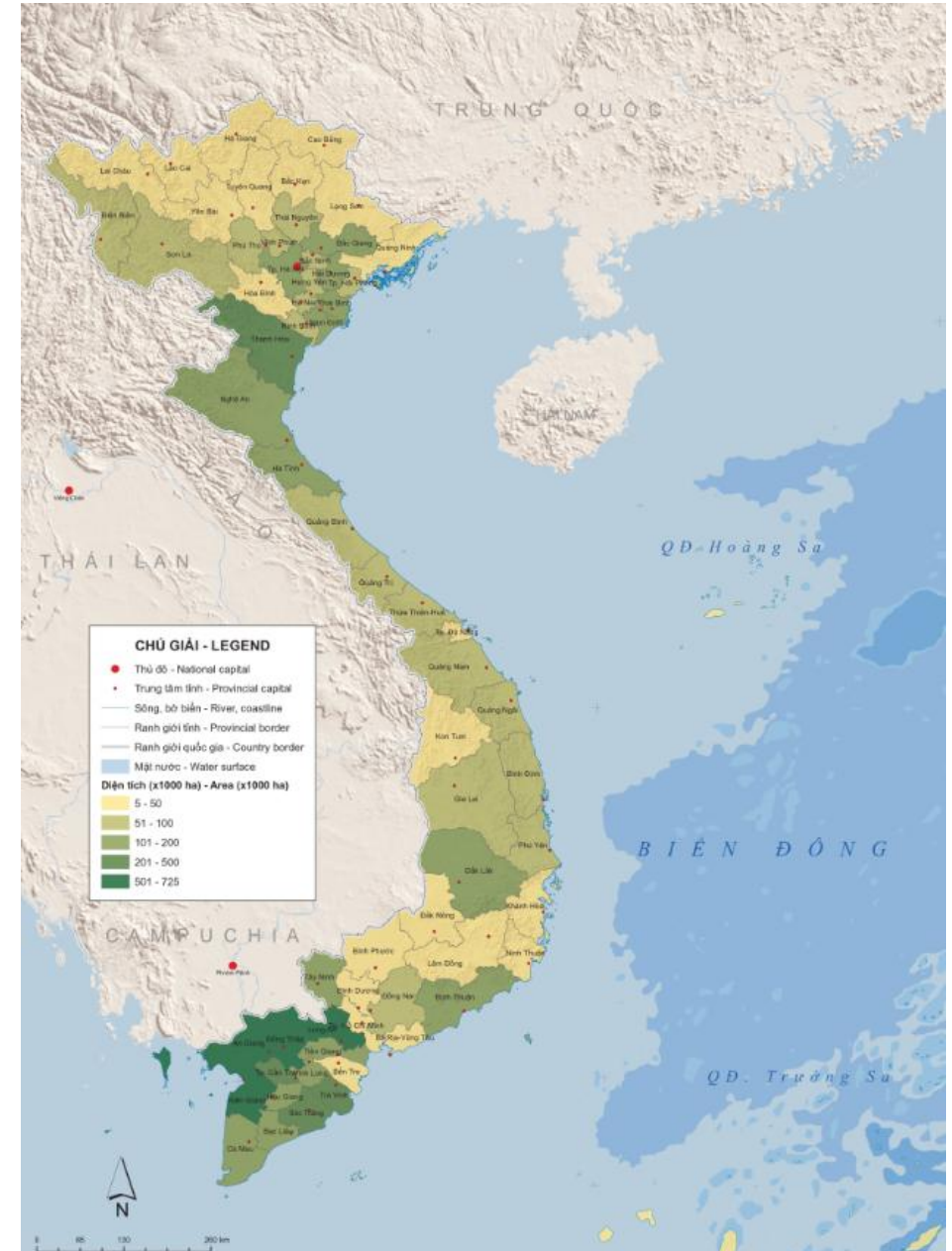
- Thái Lan đẩy mạnh xuất khẩu gạo sang châu Á trong bối cảnh giá lúa lao dốc;
- Philippines áp dụng lệnh cấm nhập khẩu gạo tạm thời trong 60 ngày để bảo vệ nông dân trước vụ thu hoạch;
- Ấn Độ xem thuế 25% của Hoa Kỳ là “trở ngại tạm thời”, không gây gián đoạn lớn cho xuất khẩu gạo Basmati.



TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRONG NƯỚC

- Giá lúa ĐBSCL giảm trong tháng 08/2025 so với tháng trước;
- Việt Nam vượt Thái Lan và trở thành nhà xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới;
- Tháng 8/2025, Việt Nam xuất khẩu 866,9 nghìn tấn gạo (436,5 triệu USD), tăng nhẹ về lượng nhưng giảm giá trị so với cùng kỳ 2024;
- Philippines là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2025 với trị giá 1,4 tỷ USD, chiếm 43,8% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam.





THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

DIỄN BIẾN GIÁ TRONG THÁNG 08/2025

THÁI LAN

365
USD/tấn

▼ Giảm 17 USD/tấn với tháng trước

▼ Giảm 206 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

ẤN ĐỘ

374
USD/tấn

▼ Giảm 8 USD/tấn với tháng trước

▼ Giảm 169 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

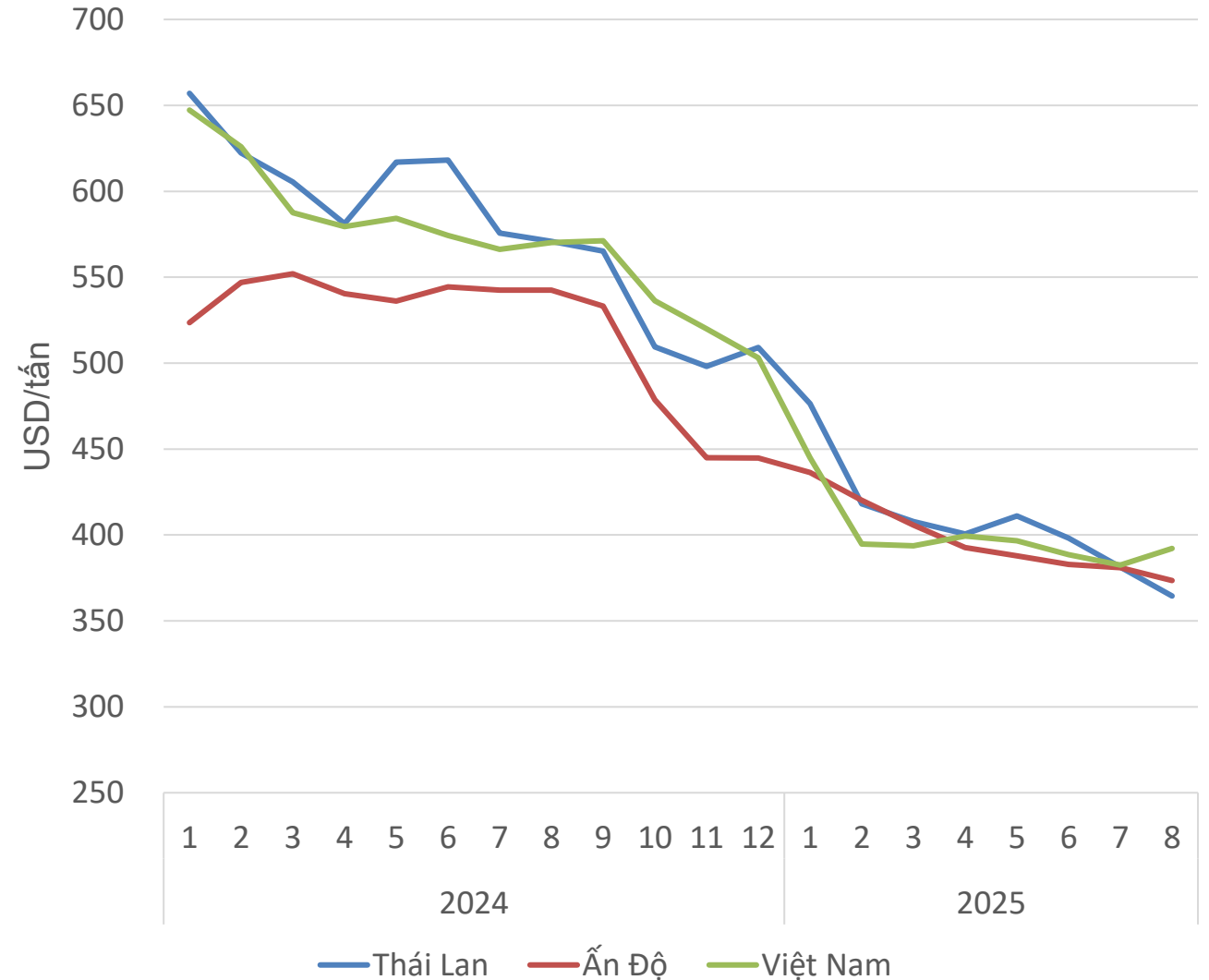
VIỆT NAM

392
USD/tấn

▲ Tăng 10 USD/tấn so với tháng trước

▼ Giảm 178 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

DIỄN BIẾN GIÁ GẠO 5% TẦM QUỐC TẾ



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

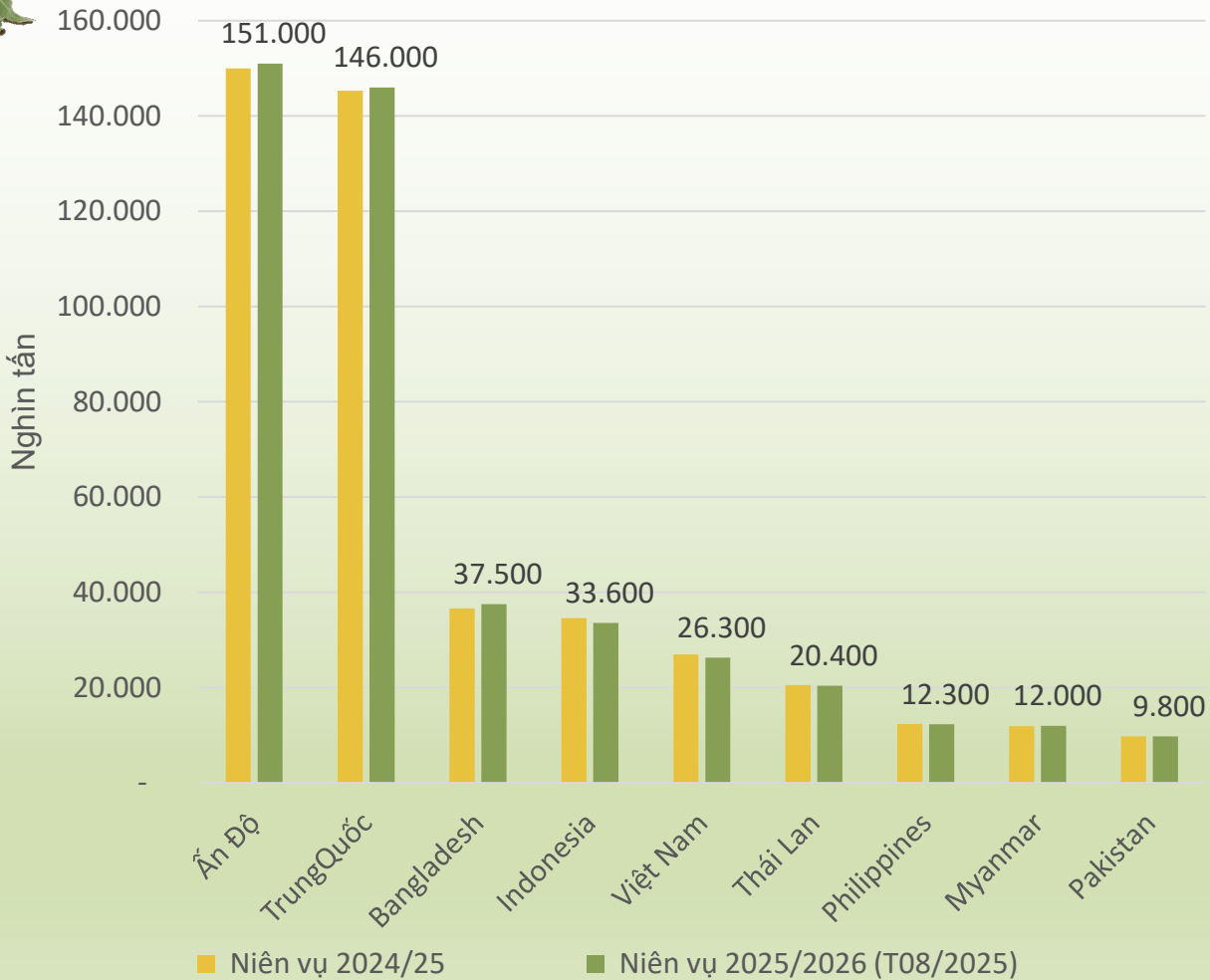
Sản lượng gạo thế giới trong niên vụ 2025/26: **541,5 triệu tấn**

↓ Giảm **50 nghìn tấn** so với niên vụ 2024/25



Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Ấn Độ	1000	▲0.7%
Bangladesh	900	▲2.5%
Trung Quốc	725	▲0.5%
Nepal	134	▲3.7%
Myanmar	100	▲0.8%
Pakistan	50	▲0.5%
Ai Cập	0	0%
Indonesia	1000	▼2.9%
Việt Nam	650	▼2.4%
Brazil	600	▼7.3%
Campuchia	370	▼4.4%
Nigeria	221	▼3.8%
Thái Lan	145	▼0.7%
Philippines	50	▼0.4%
Nhật Bản	14	▼0.2%

Các quốc gia sản xuất gạo lớn nhất niên vụ 2025/26

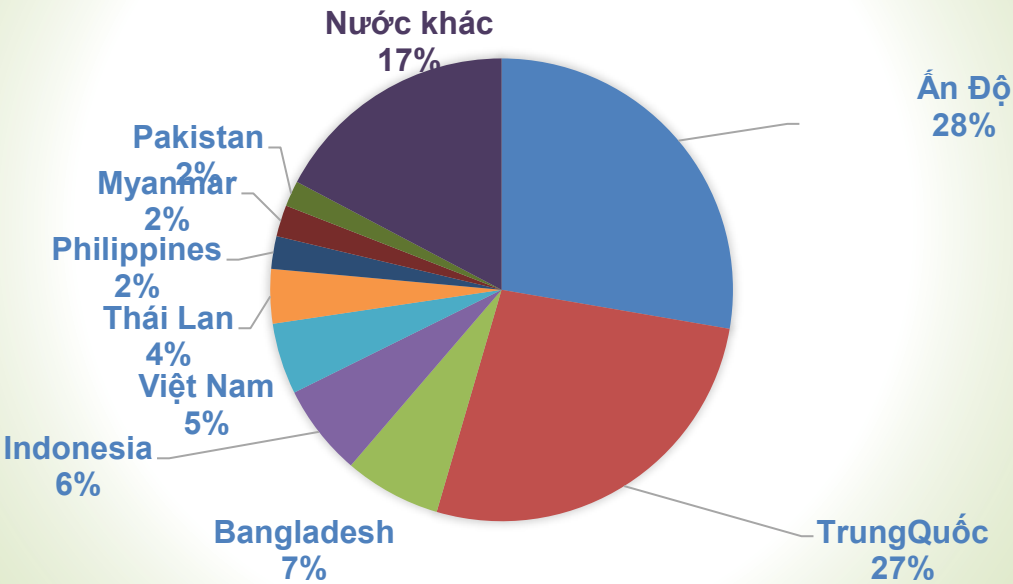


Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

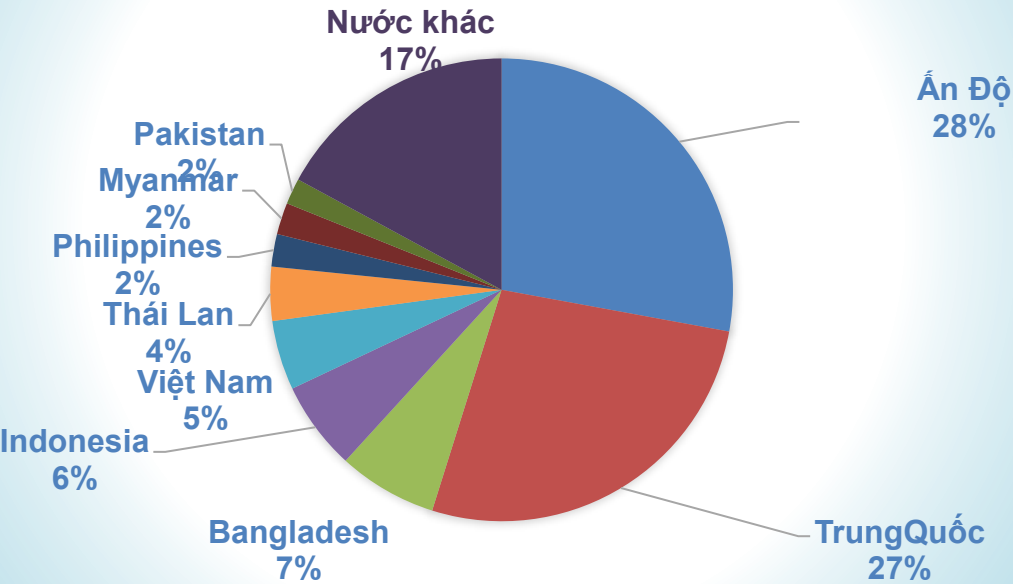


TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN
VỤ 2024/25 (%)



TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN
VỤ 2025/26 (%)



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



MALAYSIA ĐẶT MỤC TIÊU NĂNG SUẤT LÚA 7 TẤN/HA

NHƯNG ĐANG VƯỚNG NHIỀU TRỞ NGẠI

 **Mục tiêu & chiến lược:** chính phủ đặt mục tiêu năng suất **7 tấn/ha**; Bộ Nông nghiệp và An ninh lương thực đề xuất mô hình **5 vụ trong 2 năm** để tăng sản lượng.

 **Khoảng cách thực tế:** tại nhiều vùng trồng, năng suất phổ biến chỉ **3–4 tấn/ha**; mức **5–5,5 tấn/ha** đã được xem là cao $\Rightarrow$ khoảng cách tới mục tiêu còn lớn.

 **Hạ tầng thủy lợi yếu:** hệ thống tưới tiêu kém, nhiều hộ phải tự chi mua máy bơm, làm tăng chi phí và rủi ro mùa vụ.

 **Chất lượng giống:** chất lượng giống thấp, vật tư nông nghiệp thường giao chậm, ảnh hưởng lịch thời vụ và hiệu quả canh tác.

 **Khả năng đạt mục tiêu:** mục tiêu **7 tấn/ha** và lịch **5 vụ/2 năm** được đánh giá là rất thách thức với điều kiện canh tác hiện nay. [1]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Xuất khẩu gạo thế giới
trong niên vụ 2025/26:

62,04 triệu
tấn

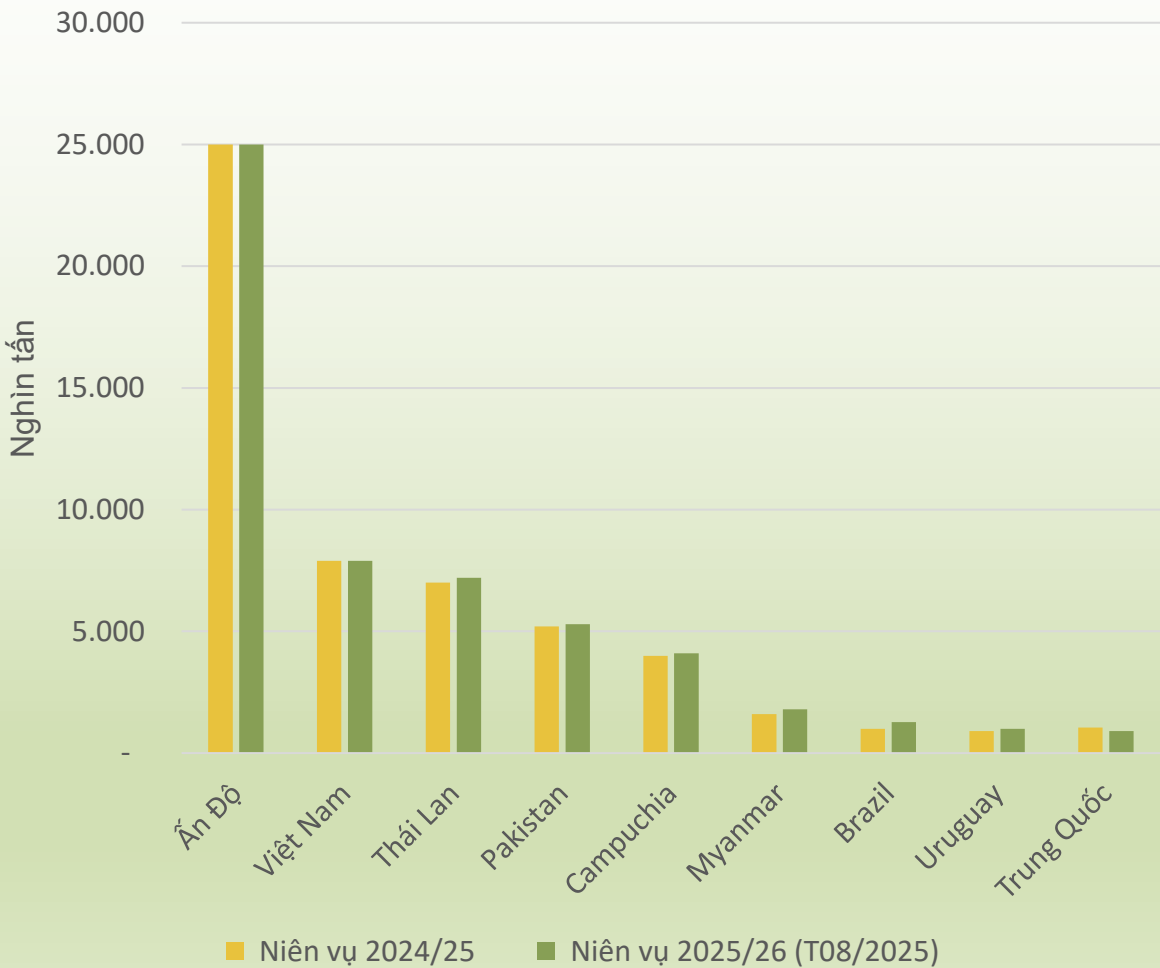


Tăng 886 nghìn tấn so với niên vụ 2024/25



Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Brazil	275	▲27.5%
Thái Lan	200	▲2.9%
Myanmar	200	▲12.5%
Pakistan	100	▲1.9%
Campuchia	100	▲2.5%
Uruguay	100	▲11.1%
Ấn Độ	0	0.0%
Việt Nam	0	0.0%
Trung Quốc	150	0.0%
EU	60	▼-14.3%
Paraguay	25	▼-13.0%
Guyana	25	▼-2.7%
Úc	25	▼-4.8%
Thổ Nhĩ Kỳ	25	▼-10.0%
Argentina	0	▼-10.0%

Các quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2025/26



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU



ẤN ĐỘ ĐỐI MẶT NGUY CƠ MẤT THỊ TRƯỜNG BASMATI TẠI HOA KỲ DO MỨC THUẾ 50%

 **Chính sách thuế mới:** Hoa Kỳ áp tổng thuế **50%** lên gạo basmati nhập từ Ấn Độ $\Rightarrow$ giá bán tăng từ **1.200 USD/tấn** lên **1.800 USD/tấn**, làm giảm sức cạnh tranh.

 **Đối thủ cạnh tranh:** Pakistan chỉ chịu thuế **19%**, giá khoảng **1.450 USD/tấn** $\Rightarrow$ nhiều khả năng chiếm thị phần từ Ấn Độ. Hiện Ấn Độ xuất khẩu sang Hoa Kỳ **~300.000 tấn/năm**, trị giá **350 triệu USD**.

 **Tác động nội địa:** tại Punjab – vùng chiếm **40%** sản lượng basmati, giá thu mua giảm từ **7.100 INR/tạ (809 USD/tấn)** xuống **6.200 INR/tạ (707 USD/tấn)** và có nguy cơ tiếp tục giảm.

 **Rủi ro sản xuất:** giá giảm sâu có thể khiến nông dân từ bỏ basmati để quay về lúa thường có giá hỗ trợ tối thiểu $\Rightarrow$ đe dọa lâu dài chuỗi cung ứng basmati.

 **Kiến nghị ngành hàng:** các hiệp hội kêu gọi chính phủ can thiệp ngoại giao và hỗ trợ tài chính khẩn cấp nhằm bảo vệ xuất khẩu và nông dân trồng basmati.

[2]



THÁI LAN MẤT VỊ TRÍ XUẤT KHẨU GẠO THỨ HAI THẾ GIỚI VÀO TAY VIỆT NAM TRONG NỬA ĐẦU NĂM 2025

🏆 **Thứ hạng & sản lượng:** 6 tháng đầu năm 2025, Thái Lan rơi xuống vị trí thứ ba với **3,73 triệu tấn** (↓ **27,3%** yoy); Việt Nam lên thứ hai với **4,72 triệu tấn** (↑ **3,6%**); Ấn Độ đứng đầu **11,68 triệu tấn** (↑ **36,5%**).

💰 **Giá trị xuất khẩu Thái Lan:** tổng trị giá đạt **75,57 tỷ Baht (2,06 tỷ USD)**, giảm **36,4%** so với cùng kỳ **2024**.

🌪️ **Nguyên nhân suy giảm:** nguồn cung tăng từ các nước sản xuất lớn trong khi nhu cầu toàn cầu yếu ⇒ cạnh tranh gay gắt, nhà xuất khẩu buộc phải giảm giá để giữ thị phần.

📦 **Triển vọng ngắn hạn:** dự báo tháng 7 có thể vượt **600.000 tấn** nhờ đơn hàng từ Iraq, Trung Quốc; tuy vậy, **giá gạo** nhiều khả năng tiếp tục suy yếu trong thời gian tới.

🌐 **Thị trường chính của Thái Lan (H1/2025):** Iraq **15,6%**, Hoa Kỳ **7,4%**, cùng các nước châu Phi. [3]





THÁI LAN ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU GẠO SANG CHÂU Á TRONG BỐI CẢNH GIÁ LÚA LAO DỐC



Thị trường nội địa khó khăn: giá lúa giảm mạnh còn **10,50 THB/kg (0,29 USD/kg)**, thấp hơn nhiều so với mức **19–20 THB/kg (0,60 USD/kg)** trước đó $\Rightarrow$ gây áp lực lớn cho nông dân.



Chiến lược xuất khẩu: Bộ thương mại đặt mục tiêu thúc đẩy xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm gồm **Trung Quốc, Bangladesh, Ả Rập Xê Út, Nhật Bản, Hồng Kông** trong nửa cuối năm.



Hành động cụ thể: chỉ đạo cục ngoại thương (DFT) sớm hoàn tất giao **280.000 tấn** gạo còn lại cho Trung Quốc theo thỏa thuận liên chính phủ.



Thách thức cạnh tranh: gạo Thái đối mặt áp lực khi các đối thủ đã thu hẹp khoảng cách chất lượng, trong khi giá gạo Thái vẫn cao $\Rightarrow$ làm suy giảm lợi thế.



Kiến nghị từ hiệp hội xuất khẩu: tăng cường tiếp thị tại Trung Quốc & Trung Đông; đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng gạo mềm; đồng thời duy trì tỷ giá yếu **33–34 THB/USD** để hỗ trợ cạnh tranh. [4]

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU



MYANMAR XUẤT HƠN 840.000 TẤN GẠO TRONG 4 THÁNG ĐẦU NĂM TÀI CHÍNH 2025/26, HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU 3 TRIỆU TẤN

 **Kết quả ban đầu:** từ **04–07/2025**, xuất khẩu đạt **>840.000 tấn**, kim ngạch **290 triệu USD** ⇒ khởi đầu tích cực cho năm tài chính **2025/26**.

 **Kênh vận chuyển:** xuất khẩu chủ yếu **đường biển**; một phần nhỏ qua **đường biên mậu**.

 **Tiến độ so với mục tiêu:** mục tiêu cả năm **3 triệu tấn**; khối lượng 4 tháng đầu tương đương **~28%** mục tiêu, tạo dư địa tăng tốc các quý sau. [5]

Nguồn: gnlm.com



CAMPUCHIA XUẤT 420.572 TẤN GẠO XAY XÁT TRONG 7 THÁNG 2025

 **Quy mô xuất khẩu:** 7 tháng đầu **2025**, Campuchia xuất **420.572 tấn** gạo xay xát, đạt **309,32 triệu USD**.

 **Thị trường chủ lực:** châu Âu dẫn đầu với **200.772 tấn** (**≈ 157 triệu USD**); Trung Quốc đứng thứ hai **~106.000 tấn** (**≈ 62 triệu USD**).

 **Các thị trường còn lại:** ASEAN nhập **~57.000 tấn**; nhóm **32** thị trường khác cũng khoảng **~57.000 tấn**, đóng góp phần kim ngạch còn lại. [6]

Nguồn: khmertimeskh.com

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU

Nhập khẩu gạo thế giới
trong niên vụ 2025/26:

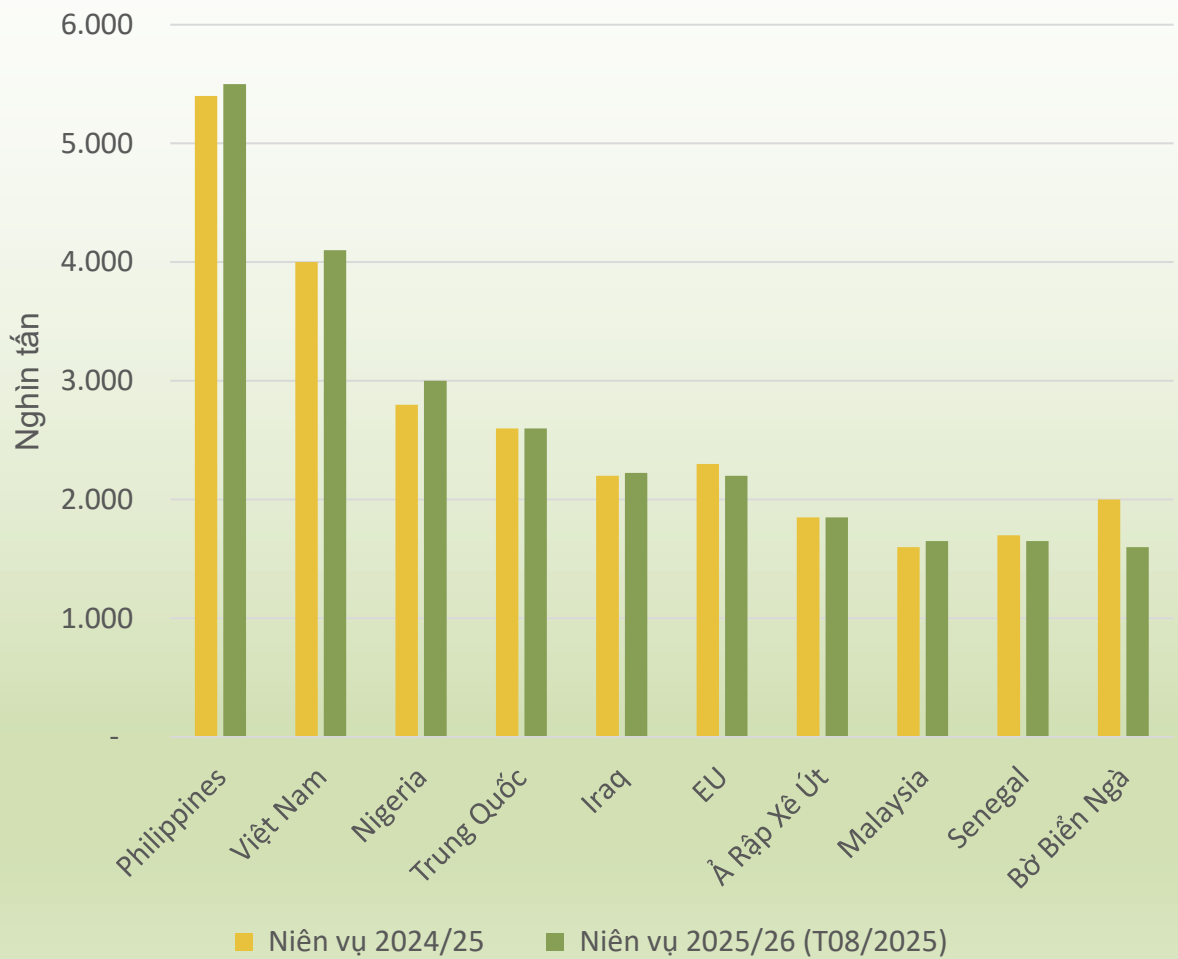
62,04 triệu
tấn

Tăng 886 nghìn tấn so với niên vụ 2024/25



Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Nigeria	200	▲7.1%
Indonesia	200	▲33.3%
Philippines	100	▲1.9%
Việt Nam	100	▲2.5%
Cameroon	100	▲12.5%
Yemen	75	▲10.0%
Malaysia	50	▲3.1%
Guinea	50	▲4.2%
Nam Phi	50	▲4.3%
Iran	50	▲5.0%
Mozambique	50	▲5.9%
Burkina Faso	40	▲4.7%
Trung Quốc	0	▲0.0%
Ả Rập Xê Út	0	▲0.0%
Bangladesh	500	▼-33.3%
Bờ Biển Ngà	400	▼-20.0%
Ghana	175	▼-15.9%
EU	100	▼-4.3%
Nhật Bản	85	▼-2.9%
Senegal	50	▼-5.3%

Các quốc gia nhập khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2025/26



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



KENYA NHẬP KHẨU 500.000 TẤN GẠO TRẮNG LOẠI 1 MIỄN THUẾ ĐẾN 31/12/2025 ĐỂ GIẢM THIỂU HỤT TRONG NƯỚC

 **Nội dung quyết định:** chính phủ phê duyệt nhập khẩu **500.000 tấn** gạo trắng loại 1 miễn thuế, hiệu lực từ nay đến **31/12/2025**; động thái này đảo chiều so với kế hoạch một tháng trước dự định cắt gần **50%** nhập khẩu nhằm hỗ trợ **8.500** hộ trồng lúa trong nước.

 **Cung-cầu hiện tại:** nhu cầu tiêu thụ khoảng **100.000 tấn/tháng**, trong khi sản lượng cả niên vụ **2024/2025** chỉ **191.000 tấn** $\Rightarrow$ nguồn cung nội địa không đáp ứng được nhu cầu.

 **Mục tiêu chính sách:** giảm áp lực lên thị trường gạo, hạn chế thiếu hàng và bình ổn giá trong ngắn hạn.

 **Khung khu vực:** hội đồng bộ trưởng cộng đồng đông phi (EAC) đã gia hạn cho phép Kenya tiếp tục nhập gạo và lúa mì với thuế suất ưu đãi để cân bằng cung-cầu.

 **Cấu trúc nguồn cung:** Ấn Độ hiện là nhà cung cấp lớn nhất, chiếm hơn **90%** thị phần gạo nhập khẩu của Kenya. [7]



TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU



KENYA CẢNH BÁO NGUY CƠ THIẾU HỤT GẠO NGHIÊM TRỌNG SAU KHI TẠM DỪNG NHẬP 500.000 TẤN MIỄN THUẾ

⚖️ **Diễn biến pháp lý:** tòa án tối cao tạm dừng kế hoạch nhập **500.000 tấn** gạo miễn thuế theo đơn kiện của nông dân; chính phủ cảnh báo rủi ro thiếu hàng và giá tăng mạnh.

📦 **Cân đối cung-cầu:** sản xuất nội địa chỉ đáp ứng khoảng **20%** trong tổng nhu cầu **1,3 triệu tấn/năm** ⇒ thâm hụt **>1 triệu tấn** buộc phải bù bằng nhập khẩu.

🇰🇪 **Áp lực giá bán lẻ:** giá hiện khoảng **190–220 KES/kg (1,46–1,69 USD/kg)**, cao hơn đáng kể so với **150 KES/kg (1,15 USD/kg)** của năm trước.

📦 **Dự trữ & nhu cầu nửa cuối năm:** nhu cầu **H2/2025** ước **~625.000 tấn**; dự trữ tại các hợp tác xã lớn chỉ **20.000 bao 50 kg**, trong khi riêng các cơ quan nhà nước cần **>350.000 bao** ⇒ khoảng trống cung ứng rất lớn.

🎯 **Hàm ý chính sách:** chính phủ lập luận việc nhập khẩu là cần thiết để bình ổn giá và ngăn chặn nguy cơ khủng hoảng lương thực. [8]



PHILIPPINES ÁP DỤNG LỆNH CẤM NHẬP KHẨU GẠO TẠM THỜI TRONG 60 NGÀY ĐỂ BẢO VỆ NÔNG DÂN TRƯỚC VỤ THU HOẠCH

 **Phạm vi lệnh cấm:** áp dụng với gạo xay xát thường và xay xát kỹ; các loại gạo cao cấp như basmati **không** thuộc diện bị cấm.

 **Thời hạn hiệu lực:** bắt đầu từ **01/09/2025** và kéo dài **60 ngày**, như một biện pháp khẩn cấp nhằm ngăn giá thu mua lúa tại ruộng lao dốc trước cao điểm thu hoạch tháng 9–10.

 **Tín hiệu thị trường đáng lo ngại:** xuất hiện trường hợp thương lái thu mua chỉ **8 PHP/kg (0,14 USD/kg)**, thấp hơn nhiều so với giá thành sản xuất, gây ảnh hưởng lớn đến thu nhập cho nông hộ.

 **Cách tiếp cận chính sách:** chính phủ coi đây là lựa chọn “có chừng mực và linh hoạt” hơn so với phương án tăng thuế nhập khẩu từ **15%** lên **25%** hoặc **35%**; Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. tạm hoãn tăng thuế để đánh giá tác động của lệnh cấm.

 **Giám sát & điều chỉnh:** Bộ Nông nghiệp Philippines sẽ theo dõi sát giá lúa tại ruộng và hành vi thị trường; kết quả giám sát sẽ là cơ sở quyết định có cần thiết nâng thuế sau thời gian cấm hay không.[9]



TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU



GHANA DỰ KIẾN NHẬP 1 TRIỆU TẤN GẠO 2025/2026 DÙ SẢN XUẤT NỘI ĐỊA TĂNG

 **Sản xuất & cung nội địa:** sản lượng 2025/2026 dự báo **~900.000 tấn**, tăng **18%** nhờ thời tiết thuận lợi và mở rộng diện tích; tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhu cầu.

 **Nhu cầu tiêu thụ:** tiêu thụ toàn quốc ước **~1,8 triệu tấn** khi dân số vượt **34,6 triệu** và gạo trở thành ngũ cốc quan trọng thứ hai sau ngô

 **Nhập khẩu:** dự kiến nhập **~1 triệu tấn**; gạo nhập chiếm khoảng **70%** thị phần nhờ giá cạnh tranh và chất lượng ổn định; nguồn chính từ **Việt Nam, Ấn Độ, Thái Lan** (đặc biệt gạo Việt Nam được ưa chuộng).

 **Giá cả biến động:** từ **03/2024** đến đầu **2025**, giá trung bình một bao **100 kg** tăng **225%**, sau đó “hạ nhiệt” nhưng vẫn khoảng **gấp đôi** cùng kỳ

 **Rủi ro 2025:** nguy cơ hạn hán kéo dài đe dọa tính bền vững của nguồn cung nội địa.

 **Chính sách:** chính phủ hỗ trợ giống, áp thuế nhập khẩu và khuyến khích sản xuất; song chi phí cao và chất lượng chưa đồng đều khiến người tiêu dùng vẫn thiên về gạo nhập. [10]



ẤN ĐỘ XEM THUẾ 25% CỦA HOA KỲ LÀ “TRỞ NGẠI TẠM THỜI”, KHÔNG GÂY GIÁN ĐOẠN LỚN CHO XUẤT KHẨU GẠO BASMATI

 **Chính sách thuế:** từ **01/08/2025**, Hoa Kỳ áp thuế **25%** với gạo Ấn Độ; Ấn Độ nhận định đây chỉ là “trở ngại tạm thời”, không làm thay đổi cục diện ngành.

 **Tỷ trọng thị trường:** năm tài chính **2024/2025**, Ấn Độ xuất sang Hoa Kỳ **234.000 tấn**, khá nhỏ so với tổng **5,24 triệu tấn** basmati toàn cầu; thị trường chủ lực vẫn là **Tây Á**.

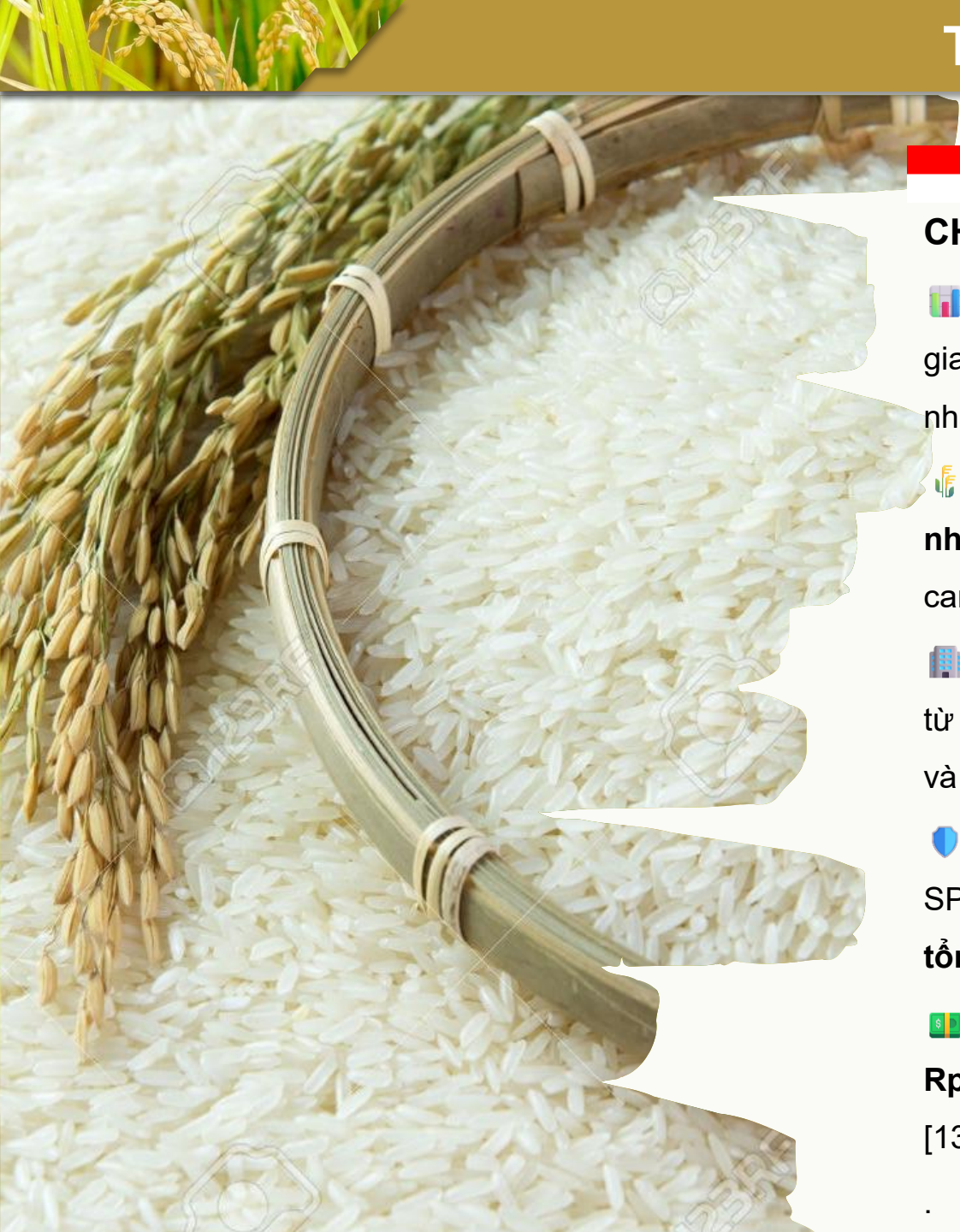
 **Lợi thế cạnh tranh:** dù chịu thuế, tổng mức thuế của gạo Ấn Độ vẫn **thấp hơn** so với các đối thủ chính như Trung Quốc, Việt Nam, Pakistan, Thái Lan ⇒ duy trì lợi thế giá.

 **Triển vọng xuất khẩu:** xuất khẩu có thể chứng lại ngắn hạn, nhưng nhờ quy mô lớn và lợi thế giá, Ấn Độ vẫn có khả năng giữ vững thị phần tại Hoa Kỳ.

 **Ứng phó của ngành:** các hiệp hội đang phối hợp cùng chính phủ để giảm thiểu tác động, đồng thời thúc đẩy đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. [11]

.





INDONESIA PHÂN PHỐI 1,3 TRIỆU TẤN GẠO DỰ TRỮ QUA CHƯƠNG TRÌNH SPHP, ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ ĐỂ KIỂM SOÁT GIÁ

 **Quy mô & mục tiêu:** chính phủ công bố xả kho **1,3 triệu tấn** gạo dự trữ quốc gia theo chương trình bình ổn giá (SPHP), phân bổ theo giai đoạn đến cuối **2025**, nhằm kìm hãm đà tăng giá sau vụ thu hoạch chính.

 **Động lực chính sách:** sản lượng vụ 2 (mùa khô) dự báo **không đủ đáp ứng nhu cầu**; gạo hiện là yếu tố đóng góp lớn thứ **ba** vào lạm phát lương thực $\Rightarrow$ cần can thiệp khẩn cấp. [12]

 **Vai trò Bulog:** công ty hậu cần nhà nước được yêu cầu tăng tốc độ phân phối từ mức hiện tại **2.500 tấn/ngày** lên **10.000 tấn/ngày**, để đảm bảo tác động nhanh và hiệu quả lên thị trường.

 **Kiểm soát & giám sát:** chính phủ thắt chặt cơ chế để ngăn **pha trộn** gạo SPHP với gạo cao cấp; lực lượng đặc nhiệm lương thực của **cảnh sát quốc gia** và **tổng cục bảo vệ người tiêu dùng** cùng tham gia giám sát.

 **Giá bán & giới hạn:** gạo SPHP được bán lẻ trong khoảng **12.500–13.500 Rp/kg (0,76–0,82 USD/kg)**, mỗi người tiêu dùng chỉ được mua tối đa **10 kg/lần**.

[13]



PHILIPPINES DUY TRÌ GIÁ TRẦN GẠO NHẬP 43 PHP/KG (0,73 USD/KG) NGAY CẢ TRONG THỜI GIAN CẤM NHẬP 60 NGÀY

 **Chính sách kép:** giữ mức giá bán lẻ đề xuất tối đa **43 PHP/kg (0,73 USD/kg)** cho **gạo nhập khẩu** đồng thời áp dụng lệnh **cấm nhập 60 ngày** từ **01/09/2025** ⇒ vừa bảo vệ nông dân (tránh giá lúa sụt mạnh), vừa bảo vệ người tiêu dùng (chống tăng giá do lo ngại nguồn cung).

 **Hiệu lực & mục tiêu:** giá trần được **duy trì suốt 60 ngày**; ưu tiên ổn định thị trường trong giai đoạn hạn chế nhập khẩu sau khi lệnh cấm có hiệu lực.

 **Giám sát thị trường:** bộ nông nghiệp sẽ theo dõi sát **nguồn cung** và hành vi **bán lẻ, bán buôn, nhập khẩu** để can thiệp kịp thời, duy trì kỷ luật giá và ổn định chung.

 **Khung thuế hiện hành:** **Sắc lệnh Hành pháp số 62** (thuế nhập khẩu gạo **15%** đến **2028**) vẫn còn hiệu lực, làm nền cho điều hành giá và nguồn cung trong trung hạn. [14]



THÁI LAN PHÊ DUYỆT GÓI HỖ TRỢ 114 TỶ THB (3,1 TỶ USD) CHO NÔNG DÂN TRỒNG LÚA TRONG BỐI CẢNH GIÁ SỤT GIẢM

 **Quy mô & mục tiêu:** chính phủ thông qua gói hỗ trợ trị giá **114 tỷ THB (3,1 tỷ USD)** nhằm giúp nông dân trồng lúa ứng phó với giá lúa giảm mạnh.

 **Chương trình 1 – hỗ trợ trực tiếp:** mỗi hộ được nhận **1.000 THB/rai (≈170 USD/ha)**, tối đa **10 rai (1,6 ha)**. Biện pháp này được áp dụng ngoại lệ so với nghị quyết trước đây cấm trợ cấp trực tiếp cho nông sản.

 **Chương trình 2 – bình ổn giá lúa:** ngân sách **61,6 tỷ THB (1,68 tỷ USD)** dành cho niên vụ **2025/2026**, gồm ba dự án:

Cấp tín dụng để nông dân trì hoãn bán lúa, tránh bán tháo khi giá thấp.

Cho vay tổ chức nông nghiệp để thu mua và tạm trữ.

Bù lãi suất cho thương nhân tham gia dự trữ lúa.

 **Phân bổ cụ thể:** hỗ trợ trực tiếp gồm **7,28 tỷ THB (198 triệu USD)** cho vụ trái mùa 2025 (≈ 861.000 hộ) và **37,9 tỷ THB (1,03 tỷ USD)** cho vụ chính 2025/2026.

 **Tác động kỳ vọng:** gói hỗ trợ giúp **ổn định thu nhập nông dân**, giảm áp lực bán ra, đồng thời duy trì cân đối cung–cầu trong niên vụ mới.





PUNJAB (ẤN ĐỘ) ĐỐI MẶT NGUY CƠ KHỦNG HOẢNG THU MUA LÚA KHARIF KHI NHÀ MÁY TÙ CHỐI CHẾ BIẾN GIỐNG LẠI

 **Nút thắt pháp lý–thị trường:** tòa án tối cao Punjab & Haryana ngày **24/08/2025** bãi bỏ lệnh cấm toàn diện, khẳng định bang **không thể cấm** các giống đã được trung ương phê duyệt theo **Luật Hạt giống 1966** (chỉ có thể hạn chế giống lai **chưa** được công nhận). Tuy nhiên, các nhà máy xay xát vẫn tuyên bố **không chế biến lúa lai**.

 **Lý do:** hiệp hội xay xát cho biết tỉ lệ **gạo tám 43–45%** ở giống lai làm đội chi phí sản xuất và ảnh hưởng đến mục tiêu **nộp gạo cho chính phủ** ⇒ ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận, rủi ro thua lỗ.

 **Tiền lệ năm trước:** khủng hoảng kéo dài gần **1 tháng**; chỉ được tháo gỡ khi nhà máy **chấp nhận thu mua** nhưng **giảm giá** đối với lúa lai ⇒ nguy cơ kịch bản cũ lặp lại.

 **Cơ cấu diện tích:** tổng diện tích lúa Punjab **3,249 triệu ha**, trong đó **681 nghìn ha** là **basmati**; bất chấp lệnh cấm trước đây, **diện tích giống lai vẫn tăng**, đặc biệt ở vùng **Majha** nhờ năng suất cao ⇒ áp lực thu mua gia tăng.

 **Triển vọng mùa vụ:** phán quyết pháp lý mở lại tranh cãi giữa **nông dân** và **nhà máy**; nếu không có cơ chế chia sẻ rủi ro chất lượng/tám, nguy cơ **tắc nghẽn thu mua** và **điều chỉnh giá bất lợi** cho nông dân là rất lớn. [16]





MALAYSIA CÂN NHẮC GIA HẠN CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÁ GẠO TRẮNG ĐỊA PHƯƠNG (BPT) SAU 31/08/2025

 **Quyết định sắp tới:** chính phủ sẽ xem xét tại **Hội đồng Hành động Quốc gia về Chi phí Sinh hoạt (Naccol)**, do thủ tướng chủ trì, để quyết định gia hạn hay chấm dứt chương trình BPT sau ngày **31/08/2025**.

 **Quy mô chương trình hiện tại:** triển khai trong **6 tháng**, phân phối **2,4 triệu bao 10 kg** với giá cố định **26 MYR/bao (5,53 USD/bao)** cho **400.000 hộ thu nhập thấp và nghèo cùng cực**.

 **Nhu cầu thấp hơn dự kiến:** mặc dù từng có phản nản về tình trạng thiếu cung, mức tiêu thụ gạo trợ giá thực tế lại thấp; chính phủ đang phân tích nguyên nhân, bao gồm **yếu tố tâm lý chính trị** hoặc **thói quen tiêu dùng thay đổi**.

 **Nguồn cung & chất lượng:** bộ nông nghiệp khẳng định **gạo địa phương có chất lượng tốt**, nguồn cung dồi dào, không thiếu hụt.

 **Điều chỉnh khuyến khích tiêu thụ:** giới hạn mua mỗi hộ đã được nâng từ **2 bao** lên **5 bao**, nhằm thúc đẩy tiêu dùng gạo trợ giá. [17]



THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



GIÁ LÚA TRUNG BÌNH TRONG THÁNG 08/2025

Lúa Jasmine khô

7.830 VNĐ/kg

- ▲ Tăng 130 VNĐ/kg so với tháng trước
- ▼ Giảm 1.170 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

Lúa IR50404 khô

6.792 VNĐ/kg

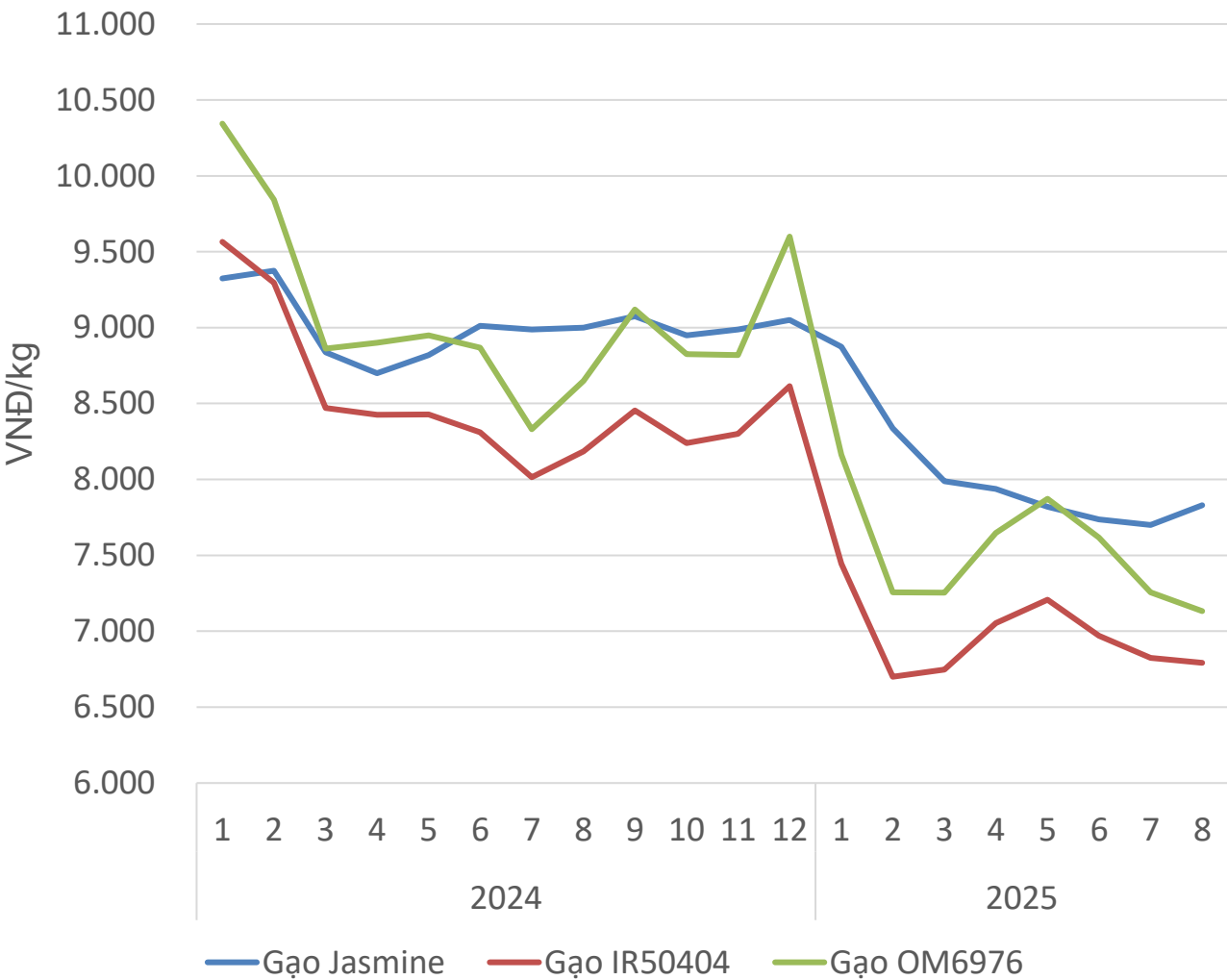
- ▼ Giảm 33 VNĐ/kg so với tháng trước
- ▼ Giảm 1.392 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

Lúa OM6976 khô

7,133 VNĐ/kg

- ▼ Giảm 124 VNĐ/kg so với tháng trước
- ▼ Giảm 1.518 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

DIỄN BIẾN GIÁ LÚA KHÔ TRUNG BÌNH TẠI ĐBSCL



Nguồn: Cộng tác viên địa phương

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT LÚA ĐẾN NGÀY 20/08/2025

🌾 **Lúa Hè - Thu:** gieo cấy **1.899,4 nghìn ha** (↓ 8,7 nghìn ha so cùng kỳ **2024**).

Phía Bắc: **172,6 nghìn ha** (↓ 1,4 nghìn ha)

Phía Nam: **1.726,8 nghìn ha** (↓ 7,3 nghìn ha)

👉 Đã thu hoạch **1.140,9 nghìn ha** lúa hè thu sớm, đạt **102,0%** so cùng kỳ **2024**.

🌾 **Lúa Mùa:** gieo cấy **1.375,6 nghìn ha** (↓ 6,4 nghìn ha).

Phía Bắc: **978,3 nghìn ha** (↓ 15,6 nghìn ha)

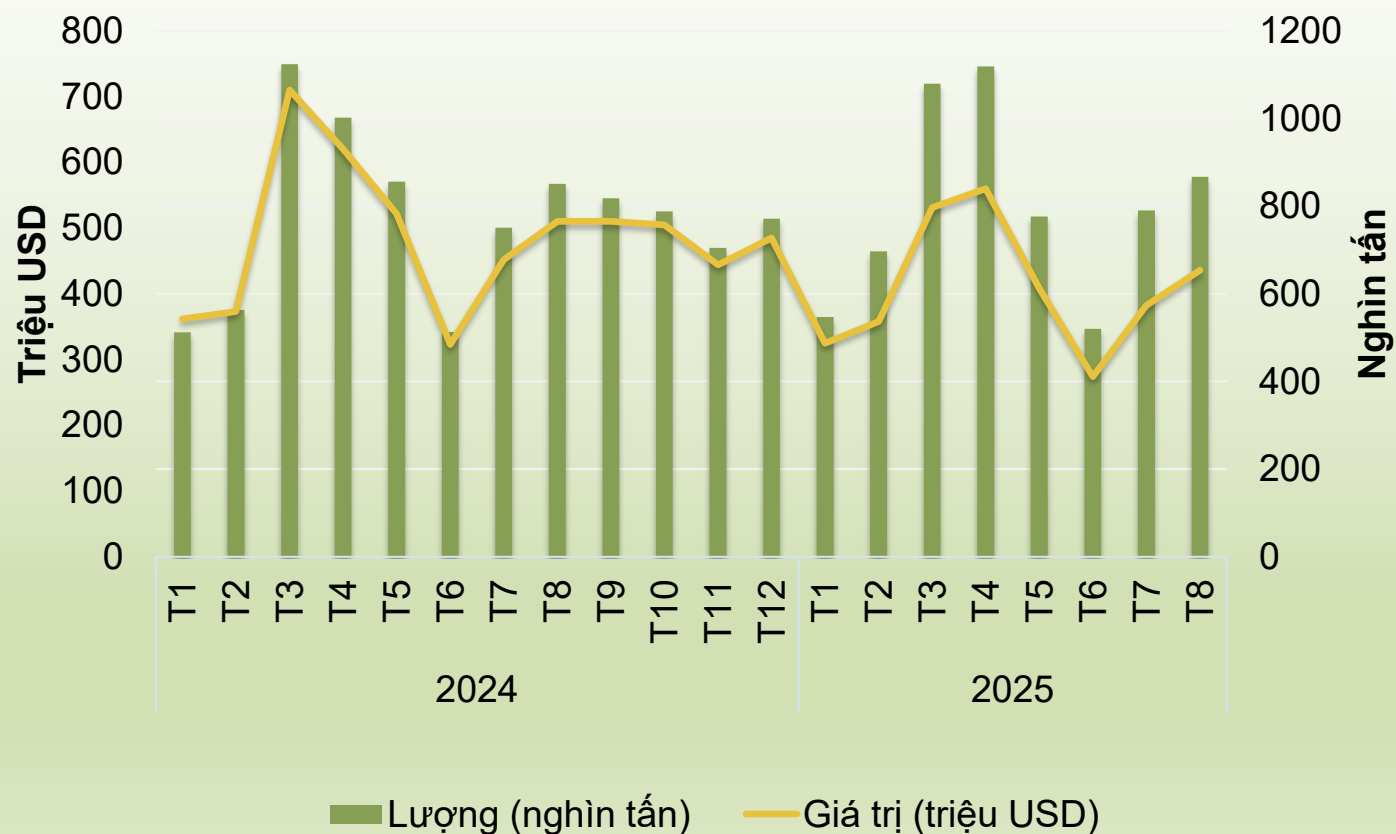
Phía Nam: **397,3 nghìn ha** (↑ 9,2 nghìn ha)

🌾 **Lúa Thu - Đông:** vùng **ĐBSCL** xuống giống **449,3 nghìn ha**, đạt **96,4%** so cùng kỳ năm trước.



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Xuất khẩu gạo Việt Nam năm 2024-2025

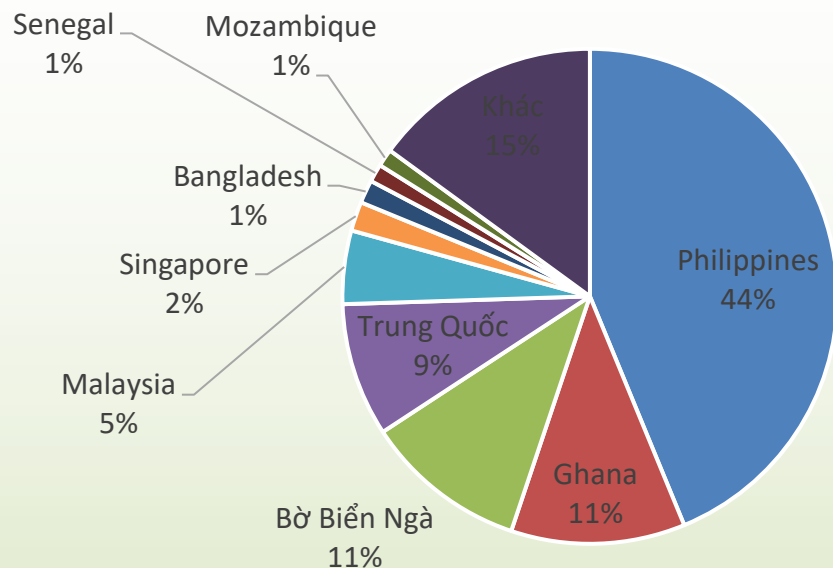


Nguồn: Cục Hải quan

- **Xuất khẩu gạo của Việt Nam tháng 08/2025:**
 - Khối lượng: **866,9** nghìn tấn
 - Giá trị: **436,5** triệu USD,
 - Tăng 9,7% về lượng và 14,3% về giá trị so với tháng trước.
- **Lũy kế xuất khẩu gạo của Việt Nam 8 tháng đầu năm 2025:**
 - Khối lượng: **6,4** triệu tấn
 - Giá trị: **3,3** tỷ USD,
 - Tăng 3,7% về lượng và giảm 15,1% về giá trị so với cùng kỳ năm trước.

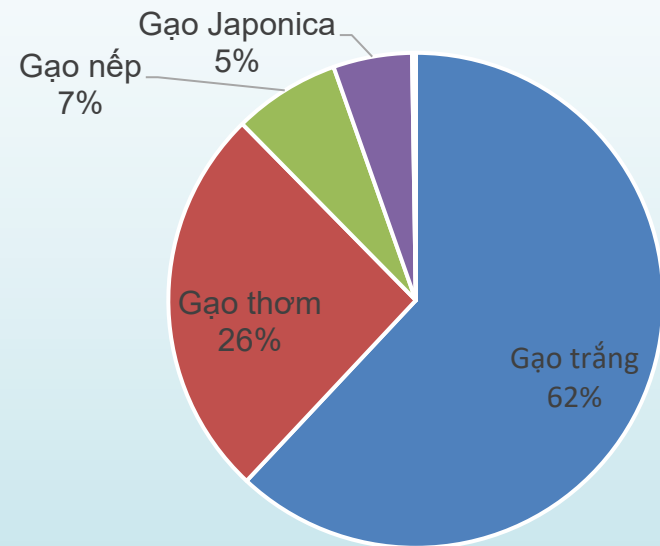
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Thị trường xuất khẩu gạo 8 tháng 2025



- **Philippines:** là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với trị giá 1,4 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm 2025, chiếm 43,8% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam. So với cùng kỳ năm 2024, xuất khẩu gạo sang Philippines đã giảm 16,2% về giá trị.
- **Ghana:** 374,3 triệu USD, chiếm tỷ trọng 11,4%, tăng 60,4% so với cùng kỳ năm 2024.
- **Bờ Biển Ngà:** 349,6 triệu USD, chiếm tỷ trọng 10,6%, tăng 95,8% so với cùng kỳ năm 2024.

Chủng loại gạo xuất khẩu 8 tháng 2025



Gạo trắng

Kim ngạch: **2,04** tỷ USD
Giảm **25%** so với cùng kỳ 2024



Gạo thơm

Kim ngạch: **844,1** triệu USD
Tăng **15%** so với cùng kỳ 2024



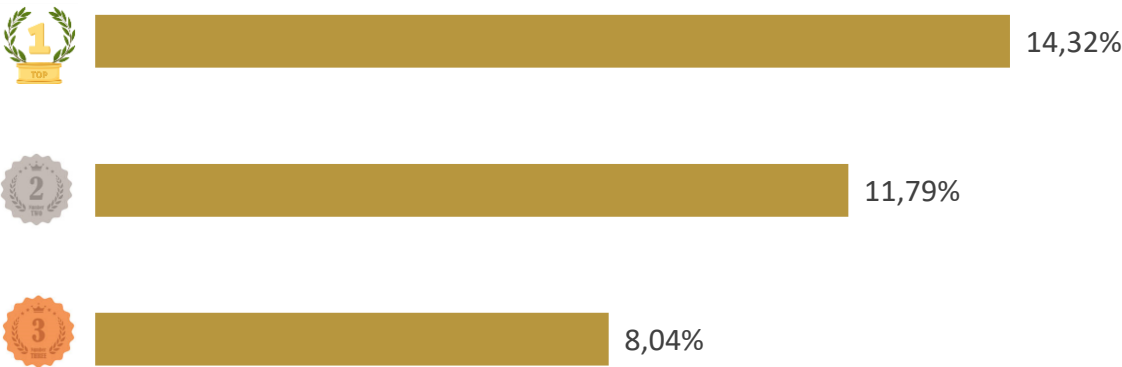
Gạo nếp

Kim ngạch: **229,7** triệu USD
Giảm **6%** so với cùng kỳ 2024

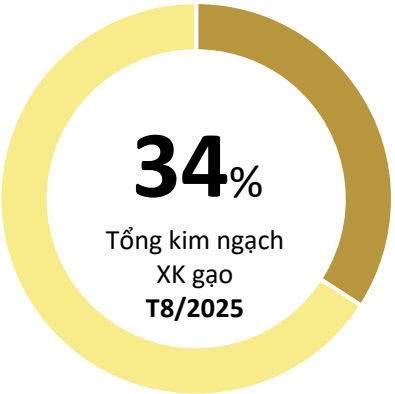


DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU

TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo, T8/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu gạo, T8/2025



HIỆP HỘI LƯƠNG THỰC VIỆT NAM (VFA) KIẾN NGHỊ ĐƯA GẠO VÀO DANH MỤC KHÔNG CHỊU VAT ĐỂ GIẢM ÁP LỰC VỐN VÀ CHI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP

 **Đề xuất chính:** (VFA) kiến nghị thủ tướng xem xét đưa **mặt hàng gạo** vào diện **không chịu VAT**, thay cho mức **VAT 5%** đang áp dụng ở **khâu thương mại**.

 **Áp lực tài chính:** thuế suất **5%** làm tăng gánh nặng **vốn lưu động** và **chi phí** khi doanh nghiệp phải **nộp trước** phần thuế nhưng **không được tín dụng** cấp vốn cho khoản này $\Rightarrow$ ảnh hưởng dòng tiền từ **thu mua – chế biến – xuất khẩu**.

 **Rủi ro & ách tắc:** nguy cơ **chiếm dụng VAT** từ một số nhà cung ứng gây **thất thoát ngân sách** và làm **kéo dài hoàn thuế** cho doanh nghiệp xuất khẩu chân chính $\Rightarrow$ gián đoạn hoạt động và chi phí tuân thủ tăng.

 **Mục tiêu chính sách:** bãi bỏ **VAT 5%** được VFA xem là giải pháp **cấp thiết** để tháo gỡ khó khăn, **ổn định hoạt động chuỗi lúa gạo**, và **duy trì năng lực cạnh tranh** của gạo Việt Nam trên thị trường quốc tế. [18]



PHILIPPINES TẠM NGỪNG NHẬP KHẨU GẠO 60 NGÀY TỪ 01/09/2025, GÂY LO NGẠI CHO XUẤT KHẨU VIỆT NAM 2025

 **Nội dung:** Philippines – thị trường chiếm ~45% xuất khẩu gạo của Việt Nam (≈ 2,11 triệu tấn trong H1/2025) – thông báo dừng nhập khẩu trong 60 ngày (01/09–31/10/2025) nhằm bảo vệ nông dân trong nước. Động thái này thay thế cho phương án tăng thuế nhập từ 15% lên 25–35%.

 **Nguy cơ & tác động:** tạm thời hạn chế kênh tiêu thụ chính của Việt Nam; song giới chuyên gia dự báo không gây cú sốc lớn nhờ độ trễ chính sách và thời điểm mùa vụ.

Cơ chế giảm thiểu:

Trước ngày 01/09, nhà nhập khẩu Philippines có xu hướng tăng mua dự trữ.

Việt Nam vừa hoàn tất vụ Hè–Thu, nguồn cung trong nước ổn định.

Khi lệnh cấm hết hiệu lực đầu 11/2025, sẽ trùng với vụ Thu–Đông và mùa nhập khẩu cao điểm cuối năm ⇒ dòng chảy thương mại nổi lại thuận lợi.

 **Kết luận:** quyết định của Philippines là thông tin đáng chú ý với ngành gạo Việt Nam, nhưng nhờ sự trùng khớp về thời điểm mùa vụ và nhu cầu quốc tế, tác động tiêu cực được dự báo ở mức hạn chế.[19]

VIỆT NAM XUẤT KHẨU 5,5 TRIỆU TẤN GẠO TRONG 7 THÁNG 2025, KIM NGẠCH ĐẠT 2,81 TỶ USD

📉 **Diễn biến xuất khẩu:** sản lượng ↑ 3,1% đạt **5,5 triệu tấn**, song kim ngạch chỉ còn **2,81 tỷ USD** (↓ 15,9% yoy).

🌐 **Nguyên nhân chính:** giá trị xuất khẩu sang thị trường truyền thống giảm: **Philippines** ↓ 13,5%, **Malaysia** ↓ 58,5% do các nước đẩy mạnh **tự túc lương thực** và **tăng dự trữ nội địa**.

🎯 **Chiến lược ngành gạo:** chuyển dịch từ **số lượng** → **chất lượng**, tập trung vào thị trường giá trị cao như **Nhật Bản, Hàn Quốc, châu Âu (Áo)**, nơi **1 lô gạo đặc sản** có giá trị tương đương hàng chục nghìn tấn gạo thường.

🏭 **Hướng phát triển:** đầu tư **công nghệ chế biến** và **giống lúa mới** để đáp ứng yêu cầu chất lượng.

🏡 **Doanh nghiệp tiên phong:** Tân Long, Tập đoàn **Lộc Trời** dẫn đầu với gạo đặc sản **A An, Japo 3 Mùa, gạo mầm Vibigaba**, có giá trị **cao gấp 10 lần gạo thường** ⇒ khẳng định tiềm năng lớn của chiến lược nâng chất. [20]



VIỆT NAM VƯỢT THÁI LAN LÊN VỊ TRÍ THỨ HAI THẾ GIỚI VỀ XUẤT KHẨU GẠO: THỦ TƯỚNG CHỈ ĐẠO GIỮ VỮNG VỊ THẾ THEO HƯỚNG GIÁ TRỊ – BỀN VỮNG

🏆 **Kết quả:** thành tích 6 tháng đầu năm giúp Việt Nam vượt Thái Lan, đứng sau Ấn Độ.

⚠️ **Thách thức:** rủi ro **xâm nhập mặn**, **hạn hán** do biến đổi khí hậu; **rào cản kỹ thuật** tại thị trường khó tính; áp lực **cạnh tranh giá**

🕒 **Chỉ đạo của Thủ tướng:** giao **Bộ Nông nghiệp và Môi trường** xây kế hoạch cụ thể, đẩy nhanh triển khai xuất khẩu; ưu tiên **truy xuất nguồn gốc** và **xây dựng thương hiệu quốc gia** cho gạo Việt.

📈 **Định hướng sản phẩm:** chuyển dịch sang các dòng **giá trị gia tăng cao** như **gạo hữu cơ**, gắn với chuẩn chất lượng và chứng nhận để mở rộng thị trường cao cấp.

♻️ **Trụ cột bền vững:** thúc đẩy nhanh **Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao**, **phát thải thấp** nhằm vừa nâng giá trị, vừa giảm rủi ro môi trường – khí hậu.

📊 **Bối cảnh thị trường (7T/2025):** sản lượng ↑ **3,9%** đạt **5,51 triệu tấn**, nhưng kim ngạch ↓ **15,4%** còn **2,83 tỷ USD** ⇒ tập trung **nâng chất** để cải thiện giá trị xuất khẩu.



BÃO SỐ 3 GÂY NGẬP HƠN 120.000 HA LÚA MÙA TẠI ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG, NGUY CƠ THIẾT HẠI LỚN

 **Thiệt hại ban đầu:** bão số 3 và hoàn lưu sau bão khiến >120.000 ha lúa mùa mới gieo cấy bị ngập úng tại đồng bằng sông Hồng. Nặng nhất: **Ninh Bình >77.000 ha**, **Hưng Yên ~26.000 ha**. Do lúa còn non, nguy cơ mất trắng rất cao.

 **Ứng phó khẩn cấp:** các địa phương huy động tối đa hệ thống thủy lợi, hàng trăm trạm bơm vận hành liên tục để tiêu úng, hạn chế thiệt hại.

 **Hiệu quả xử lý:** nhờ chuẩn bị sẵn kịch bản dựa trên dự báo khí tượng thủy văn, tiêu úng được triển khai kịp thời. Sau khi nước rút, diện tích hư hỏng được cấy lại bằng **nguồn mạ dự phòng**, đảm bảo khung thời vụ.

 **Khôi phục & cảnh báo:** sản xuất cơ bản đã được khôi phục, song bộ nông nghiệp & môi trường yêu cầu tiếp tục **gia cố thủy lợi** để sẵn sàng ứng phó các diễn biến thời tiết cực đoan trong thời gian tới. [22]



HTX LÀ NHÂN TỐ THEN CHỐT TRIỂN KHAI “ĐỀ ÁN 1 TRIỆU HA LÚA PHÁT THẢI THẤP” Ở ĐBSCL

 **Tổ chức & công nghệ:** các HTX (như **Phước Hảo, Phát Tài – Vĩnh Long**) tổ chức nông dân và ứng dụng kỹ thuật: đầu tư **máy sạ cụm, UAV** phun tưới, **máy gặt đập liên hợp**; triển khai quy trình **sạ thưa (60–70 kg/ha giống)**, **tưới ngập khô xen kẽ, IPM** để giảm phát thải và nâng hiệu quả.

 **Hiệu quả kinh tế–môi trường:** giảm chi phí đầu vào (↓ ~ **60% giống**, ↓ ~ **20% phân bón**), tăng lợi nhuận + **6–10 triệu VNĐ/ha**; đồng thời tiết kiệm nước, giảm thuốc BVTV, hỗ trợ mục tiêu phát thải thấp.

 **Liên kết thị trường:** HTX đóng vai trò **cầu nối thương mại**; điển hình HTX **Phước Hảo** ký **bao tiêu toàn bộ** sản phẩm cho xã viên, **giá cao hơn thị trường**, tạo đầu ra ổn định và giảm rủi ro giá.

 **Nhân rộng mô hình:** với tổ chức sản xuất hiệu quả, nhiều HTX **mở rộng quy mô, xây dựng thương hiệu**; qua đó khẳng định HTX là **đòn bẩy quyết định** để nhân rộng Đề án **1 triệu ha** lúa phát thải thấp ở ĐBSCL. [23]



VIỆT NAM CÓ 7,2 TRIỆU HA LÚA: CƠ HỘI THAM GIA THỊ TRƯỜNG TÍN CHỈ CARBON TOÀN CẦU, NHƯNG KHÔNG NÊN COI LÀ NGUỒN THU NHẬP CHÍNH

🌍 **Tiềm năng & hiện trạng:** với >7,2 triệu ha đất lúa, Việt Nam có dư địa lớn tham gia thị trường tín chỉ carbon. Một số dự án tiên phong đã triển khai tại **Nghệ An** và **An Giang**, áp dụng kỹ thuật tưới “ướt – khô luân phiên” (AWD) nhằm giảm phát thải mê-tan.

🌱 **Bước ngoặt:** dự án tại **An Giang** là dự án lúa đầu tiên trên thế giới được **Verra** (Hoa Kỳ) phê duyệt theo **chuẩn carbon mới dành cho lúa nước**, mở ra cơ hội cho hàng triệu ha ở **ĐBSCL** tham gia thị trường tín chỉ carbon quốc tế.

💰 **Bài toán lợi ích kinh tế:** doanh thu tín chỉ ước chỉ ~**500.000 VNĐ/ha**, quá nhỏ đối với hộ có **diện tích manh mún** ⇒ **không** nên coi là nguồn thu chính.

♻️ **Giá trị cốt lõi của canh tác phát thải thấp:** lợi ích trực tiếp và bền vững nằm ở **tiết kiệm chi phí nước tưới, giảm đầu vào, và nâng giá trị thương mại** cho gạo “**carbon thấp**”.

🎯 **Hàm ý chính sách & thị trường:** tín chỉ carbon nên được xem như **động lực khuyến khích** chuyển đổi sang nông nghiệp xanh, thay vì mục tiêu kinh tế trung tâm.[24]



HÀ TĨNH: 7.000 HA LÚA HÈ - THU BỊ SÂU BỆNH TẤN CÔNG, NGUY CƠ SỤT GIẢM NĂNG SUẤT NGHIÊM TRỌNG

🐛 **Quy mô gây hại:** toàn tỉnh có ~**7.000 ha** lúa nhiễm bệnh; trong đó **sâu cuốn lá 5.900 ha**, **rầy nâu 1.100 ha**. Các loại dịch hại bùng phát đúng giai đoạn **chuẩn bị trổ đòng**, gây hiện tượng **cháy lá, vàng khô**, đe dọa năng suất dù nông dân đã phun thuốc nhiều lần nhưng không hiệu quả.

🌧️ **Nguyên nhân chính:** thời tiết **nắng nóng xen mưa lớn bất thường**, tạo điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh phát triển nhanh và lây lan diện rộng.

⚠️ **Dự báo & nguy cơ:** chi cục trồng trọt & BVTV cảnh báo khả năng bùng phát thêm, đặc biệt **lúa 3 sâu cuốn lá và rầy nâu** từ giữa tháng **08/2025**.

🔧 **Khuyến cáo khẩn cấp:**

Nông dân cần **thăm đồng thường xuyên** để phát hiện sớm.

Thời điểm vàng phun thuốc: **10–15/08/2025** đối với sâu cuốn lá; **15–20/08/2025** đối với rầy nâu.

Tập trung xử lý ở giai đoạn sâu và rầy non (**tuổi 1–2**) để đạt hiệu quả cao, giảm thiệt hại cho vụ mùa. [25]



TÂY NINH: NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG THÁP MƯỜI KHẮN TRƯỞNG THU HOẠCH 95.058 HA LÚA HÈ - THU 2025 ĐỂ ĐÓN MÙA NƯỚC NỔI

 **Kết quả thu hoạch:** đến cuối **07/2025**, toàn tỉnh đã thu hoạch **95.058 ha** lúa hè – thu, năng suất trung bình **5,85 tấn/ha**. Tuy nhiên, vụ mùa gặp khó do **thời tiết bất lợi** và **sâu bệnh diện rộng**, khiến nhiều hộ nông dân chỉ **hòa vốn** hoặc **lãi thấp**.

 **Chuẩn bị mùa lũ:** sau thu hoạch, nông dân cày xới đất để **“ngâm lũ”** – tập quán giúp rửa phèn, diệt mầm bệnh, bổ sung phù sa, tạo nền cho vụ **Đông – Xuân 2025/26**.

 **Diễn biến thủy văn:** mực nước tại các xã đầu nguồn tăng **2–5 cm/ngày**, đặt ra yêu cầu khẩn trương theo dõi và điều hành mùa vụ.

 **Công tác bảo vệ:** ngành chức năng yêu cầu các địa phương **gia cố đê bao** nhằm bảo vệ an toàn **>30.000 ha** lúa thu – đông đã xuống giống, giảm thiểu rủi ro ngập úng. [26]



CẦN THƠ TRỞ THÀNH ĐỊA PHƯƠNG CÓ SẢN LƯỢNG LÚA LỚN THỨ HAI Ở ĐBSCL, ƯỚC 4,6 TRIỆU TẤN/NĂM

 **Vị thế & vai trò:** sau sáp nhập với **Sóc Trăng** và **Hậu Giang**, **Cần Thơ** vươn lên đứng thứ hai ĐBSCL về sản lượng lúa (~**4,6 triệu tấn/năm**), chỉ sau **An Giang**; cũng có vai trò trong **an ninh lương thực** và xuất khẩu của vùng.

 **Tham gia đề án trọng điểm:** là địa phương trọng tâm của **đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp**, tạo nền tảng cho chuỗi giá trị gạo phục vụ thị trường cao cấp.

 **Quy trình canh tác bền vững:** áp dụng **tưới – phân – giống** tối ưu giúp **giảm chi phí 8,2%–24%** (giống, phân bón, thuốc BVTV, nước tưới) và **tăng năng suất 2,4%–7,0%**.

 **Hiệu quả kinh tế:** lợi nhuận nông hộ **+ 4–7,6 triệu VNĐ/ha** so với canh tác truyền thống, cải thiện sức chống chịu trước biến động giá.

 **Tác động môi trường:** giảm phát thải **2–12 t CO₂e/ha**, góp phần hiện thực hóa mục tiêu giảm phát thải của Việt Nam và nâng giá trị thương mại cho gạo “carbon thấp”. [27]



BẮC BỘ & BẮC TRUNG BỘ: 1,073 TRIỆU HA LÚA HÈ - THU ĐỔI MẶT SÂU BỆNH DIỆN RỘNG, MỨC ĐỘ CAO

🐛 **Bối cảnh:** sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu – rầy lưng trắng tấn công mạnh giai đoạn làm đồng – trở bông, nguy cơ **cháy lá** và giảm năng suất trên diện rộng.

🐛 **Mật độ gây hại rất cao:** cục bộ ghi nhận **rầy tới 1.500 con/m², sâu cuốn lá tới 600 con/m²** ⇒ áp lực phòng trừ lớn hơn nhiều năm.

🔧 **Chỉ thị ứng phó:** cục trồng trọt & BVTV yêu cầu địa phương **bám sát đồng ruộng, dự báo đúng lúa** để xử lý kịp thời; triển khai **phân công cán bộ kỹ thuật** hỗ trợ trực tiếp tại ruộng.

🌱 **Khuyến cáo kỹ thuật trọng điểm:**

Theo dõi chặt **lúa 6 của sâu cuốn lá**; phun trừ **đúng thời điểm sâu non**.

Không bón đạm thúc ở vùng nguy cơ **bạc lá**; ưu tiên biện pháp tổng hợp (IPM) và thuốc sinh học theo khuyến cáo địa phương.

🎯 **Mục tiêu vận hành:** giảm đỉnh mật độ dịch hại trong cửa sổ miễn cảm, **giữ vững năng suất** và ổn định sản xuất trên **1,073 triệu ha** lúa Hè - Thu. [28]



VĨNH LONG: NÔNG DÂN LÚA HÈ - THU 2025 GÁNH “THẤT THU KÉP” KHI NĂNG SUẤT GIẢM VÀ GIÁ BÁN LAO DỐC

💰 **Giá lúa giảm sâu:** lúa tươi chất lượng cao OM 5451 ~ 5.400 VNĐ/kg; Đài Thơm 8, OM 18 ~ 5.700–5.800 VNĐ/kg, thấp hơn 1.500–2.000 VNĐ/kg so với các vụ gần đây.

📉 **Năng suất sụt mạnh:** nhiều hộ từ >8 tấn/ha xuống ~6,5 tấn/ha do nắng nóng kéo dài và chuột phá hoại.

🚢 **Cung–cầu bất lợi:** nguồn cung tăng mạnh vì thu hoạch đồng loạt ở ĐBSCL; doanh nghiệp xuất khẩu mua cầm chừng do chưa ký hợp đồng mới ⇒ giá tại ruộng chịu áp lực.

🌱 **Quy mô vụ mùa:** vụ Hè – Thu 2025, Vĩnh Long xuống giống 110.489 ha; đến nay đã thu hoạch >50% diện tích.

🕒 **Hàm ý:** cần giãn tiến độ thu hoạch/bán ra, tăng liên kết tiêu thụ và cập nhật tín hiệu hợp đồng xuất khẩu để giảm rủi ro giá trong ngắn hạn.

[29]





NGUỒN THAM KHẢO

- Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters
- Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)
- Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin và Dịch vụ nông nghiệp và môi trường
- Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin và Dịch vụ nông nghiệp và môi trường
- Mục tình hình xuất khẩu trong nước: Cục Hải Quan Việt Nam

[1]:<https://themalaysianreserve.com/2025/07/28/poor-irrigation-pest-threats-impede-malaysias-rice-yield-goals/>

[2]:<https://www.newindianexpress.com/business/2025/Aug/07/50-us-tariff-to-hurt-indian-basmati-boost-pakistans-share>

[3]:<https://world.thaipbs.or.th/detail/thailand-loses-worlds-2nd-largest-rice-exporter-ranking-to-vietnam/58443>

[4]:<https://www.bangkokpost.com/business/general/3084810/rice-exporters-target-new-asian-markets>

[5]:[https://www.gnfm.com.mm/myanmar-earns-us290m-from-840000-tonne-rice-export-in-apr-jul/#:~:text=Myanmar's%20rice%20and%20broken%20rice,Myanmar%20Rice%20Federation%20\(MRF\).](https://www.gnfm.com.mm/myanmar-earns-us290m-from-840000-tonne-rice-export-in-apr-jul/#:~:text=Myanmar's%20rice%20and%20broken%20rice,Myanmar%20Rice%20Federation%20(MRF).)

[6]:https://www.khmertimeskh.com/501734278/cambodia-exports-over-420000-tonnes-of-milled-rice-worth-309-million-in-first-7-months-of-2025/?fbclid=IwY2xjawMGMcplHRuA2FlbQlXMQBicmlkETFiOXZxenILMnhkWHDac25vAR6lC6o1gFgqRI2wCwyj88Av4LLNHTW08dSHMOUXzCE2KHmp6cMWX6PZyCw2EA_aem_0z_tF24ov43USrsAYueNaw

[7]: <https://www.kenyans.co.ke/news/114677-govt-authorizes-import-500000-tonnes-duty-free-rice-ease-shortage>

[8]: https://eastleighvoice.co.ke/headlines/196278/kenya-risks-severe-rice-shortage-price-hikes-if-duty-free-imports-are-stopped-government-warns?fbclid=IwY2xjawMQsJ1leHRuA2FlbQlXMQBicmlkETFocUVFT0tvRkNENW01YmJEAR4mzxk4paLU5zcUOIVUGU7fvqucWe830upCcYVioXLqTla6J1lp7vdVFSGo-Q_aem_6vjWeDISz2flpRH6kOGL-Q

[9]:<https://manilastandard.net/news/314626635/60-day-imports-ban-exempts-basmati-fancy-rice-varieties-da.html>

[10]:<https://millingmea.com/ghana-to-import-one-million-metric-tons-of-rice-amid-rising-domestic-production/>

[11]:<https://www.ndtvprofit.com/economy-finance/indias-rice-exports-to-remain-resilient-despite-25-us-tariff-exporters-association>

[12]:<https://jakartaglobe.id/news/indonesia-to-release-13m-tons-of-rice-to-stabilize-prices-postharvest>

[13]:[https://en.antaranews.com/news/373177/minister-urges-bulog-to-speed-up-distribution-of-sphp-rice#:~:text=%E2%80%9Cpossible%2C%20it%20\(rice,the%20SPHP%20program%20in%20stages.](https://en.antaranews.com/news/373177/minister-urges-bulog-to-speed-up-distribution-of-sphp-rice#:~:text=%E2%80%9Cpossible%2C%20it%20(rice,the%20SPHP%20program%20in%20stages.)

[14]:<https://business.inquirer.net/541091/during-60-day-rice-import-ban-da-to-keep-p43-per-kilo-msrp>

[15]:<https://www.bangkokpost.com/thailand/general/3089694/rice-farmers-in-line-for-b114bn-aid>

[16]:<https://www.tribuneindia.com/news/punjab/punjab-set-to-face-paddy-procurement-crisis-again/>

[17]:<https://www.thestar.com.my/news/nation/2025/08/21/mat-sabu-govt-to-decide-soon-on-local-white-rice-subsidy>

[18]: <https://tinnhanhnhadat.vn/doanh-nghiep-xuat-khau-gao-ca-phe-kien-nghi-bo-thue-vat.html>

[19]:<https://thanhnien.vn/doi-tac-lon-nhat-ngung-nhap-gao-viet-co-bi-anh-huong-185250806213854961.htm>

[20]:<http://haiquanonline.com.vn/gao-viet-voi-canh-cua-moi-tu-cac-thi-truong-tiem-nang-198514.html&link=autochanger>

[21]:<https://doanhnghieptiepthi.vn/thu-tuong-chi-dao-co-giai-phap-de-gao-viet-giu-vi-tri-xuat-khau-thu-hai-the-gioi-16125081914404649.htm>

[22]:<https://nhandan.vn/on-dinh-san-xuat-lua-mua-sau-bao-so-3-post897345.html>

[23]:<https://nhandan.vn/phat-huy-vai-tro-hop-tac-xa-trong-san-xuat-lua-phat-thai-thap-post897574.html>

[24]:<https://thesaigontimes.vn/carbon-tu-lua-dung-xem-la-ke-sinh-nhai/>

[25]:<https://nongthonviet.com.vn/sau-benh-tan-cong-don-dap-nguoi-trong-lua-o-ha-tinh-dung-ngoi-khong-yen-6895b5f0a8809807f6bac26d.ngn>

[26]:<https://baolongan.vn/vu-lua-he-thu-tap-trung-thu-hoach-s-n-sang-don-lu-a200052.html>

[27]:<https://vov.gov.vn/can-tho-dung-thu-hai-o-dbscl-ve-san-luong-lua-dtnew-1105081>

[28]:<https://thiennhienviet.vn/sau-benh-lay-lan-manh-tren-lua-vu-he-thu.html>

[29]:<https://baotintuc.vn/kinh-te/nong-dan-vinh-long-that-thu-vu-lua-he-thu-20250820092045401.htm>



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>